

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 188/2020/QĐST-HNGĐ

B, Ngày 11 tháng 05 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 54, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 122/2020TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 03 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Đặng Thị Trà M**, sinh năm 1986

- **Anh Đinh Quang T**, sinh năm 1983

Cùng Hộ khẩu thường trú: Số 7 ngõ 32 phố N, phường Đ, quận B, TP H.

Cùng nơi ở: Số 14 ngách 31 ngõ 108 phố N, phường Đ, quận B, TP H.

XÉT THẤY:

Chị Đặng Thị Trà M và anh Đinh Quang T kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn vào 17/10/2011 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận B, TP H (Giấy chứng nhận kết hôn số 111 quyển số 01/2011), đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 04 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị **Đặng Thị Trà M** và anh **Đình Quang T** thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: anh chị có 02 con chung là **Đình Gia H**, sinh ngày 28 tháng 10 năm 2011 và **Đình Gia H**, sinh ngày 19 tháng 07 năm 2015.

Ghi nhận sự thoả thuận của anh chị thống nhất để chị **Đặng Thị Trà M** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu **Đình Gia H**, anh **Đình Quang T** trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Đình Gia H** kể từ tháng 5 năm 2020. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh chị có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung và nhà ở: Anh chị cùng xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về các khoản vay nợ: Anh chị không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét. Nợ riêng của ai thì người đó tự trả.

II. Về lệ phí: Anh **Đình Quang T** tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình. Xác nhận anh T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0024265 ngày 21 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận B;*
- *Ủy ban nhân dân phường Đ, quận B, thành phố H.*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Phương

